

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày 15-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Túc
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ, bà Nguyễn Hải Yến.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Văn Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện

V.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/5/2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 13/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST- HS ngày 02/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N** - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 09/5/1982 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: khu 2, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị T; vợ: Chưa có; có 01 con sinh năm 2018 (là con chung với chị Võ Thị Hồng V, sinh năm 1984; chỗ ở huyện T, tỉnh Đồng Nai).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh.

Bị bắt ngày 25/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Chị Hồ Thị Mỹ H, anh Vũ Văn Q và anh Nguyễn Văn H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 25/12/2023, tổ công tác Công an huyện V kiểm tra hành chính tại phòng 204 Nhà nghỉ H, thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng có Nguyễn Văn N và Hồ Thị Mỹ H (sinh năm 2000, trú tại thôn G, xã H, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế). Quá trình kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi cất giấu trái phép chất là ma túy. Thu giữ tại túi trên ông tay trái của N đang mặc 01 túi nilon trong suốt bên trong có

chứa 06 viên nén hình tròn màu đỏ và 02 viên nén hình tròn màu xanh nghi là ma túy và 01 điện thoại di động OPPO màu đen.

Bản kết luận giám định số 1862/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 06 viên nén màu đỏ một mặt có chữ “WY” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,605gam; 02 viên nén màu xanh một mặt có chữ “A”, mặt còn lại có chữ “YI” gửi giám định không phải là ma túy, khối lượng 0,194gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn N khai: Khoảng ngày 15/12/2023 N đến quán Pub DUBAI thuộc khu C, thị trấn C, huyện V chơi. Khi đến cửa quán N nhặt được 01 túi nilon bên trong có chứa 09 viên nén gồm 07 viên màu đỏ và 02 viên màu xanh, N nhận ra những viên nén này là ma túy hồng phiến nên N cất giấu để sử dụng dần. Khoảng 2 đến 3 hôm sau N lấy 01 viên nén màu đỏ ra sử dụng bằng hình thức cho cả viên vào giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt lên và hút, N sử dụng tại nhà, không ai biết. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2023, N mang theo số ma túy còn lại đến Nhà nghỉ H để chơi cùng chị Hồ Thị Mỹ H thì bị Tổ công tác Công an huyện V kiểm tra, bắt quả tang N cất giấu trái phép số ma túy trên trong người. Ngoài ra, N khai trưa ngày 25/12/2023 anh Vũ Văn Q và anh Nguyễn Văn H ở xã Đ, huyện V có liên lạc điện thoại nhờ N mua 600.000 đồng ma túy đá nhưng N không mua được nên N và anh Q không liên lạc với nhau nữa.

Những người làm chứng: Chị Hồ Thị Mỹ H khai, chị H và N có tình cảm với nhau nên hẹn gặp nhau tại Nhà nghỉ H chiều ngày 25/12/2023 để nghỉ ngơi cùng nhau. Buổi sáng ngày 25/12/2023 chị H thuê phòng nghỉ số 204, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày N đến phòng 204 gặp chị H được 15 phút sau Công an vào kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác của N 01 túi nilon chứa 08 viên nén gồm 06 viên màu đỏ và 02 viên màu xanh, N khai đó là ma túy hồng phiến và ma túy ngựa do N nhặt được. Chị H chưa bao giờ sử dụng ma túy và không biết N mang ma túy trong người khi đến Nhà nghỉ H.

Anh Vũ Văn Q và anh Nguyễn Văn H khai: Anh Q và anh H quen biết N và anh Q có số điện thoại của N, trưa ngày 25/12/2023 anh Q đến nhà anh H ăn cơm, sau khi ăn cơm xong anh H hỏi anh Q có số điện thoại của N không để mua ma túy đá về sử dụng. Anh Q nhắn tin qua zalo hỏi N mua 600.000 đồng ma túy đá, nhưng N bảo ít nên không mua hộ được, N bảo thêm 200.000 đồng nữa thì N mua cho và bảo ra ngoài huyện để lấy. Do anh Q và anh H không có tiền nên gọi điện thoại nói với N không mua nữa.

Bản cáo trạng số 127/CT-VKSVD ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt quả tang; Biên bản khám xét; phù hợp lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 45 phút, ngày 25/12/2023 tại phòng 204 nhà nghỉ H thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn N có hành vi cất giấu trái phép 0,605 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện V phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi cất giấu trái phép 0,605 gam ma túy của Nguyễn Văn N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo là tiếp tay cho những đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng năm 2009 bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bắt buộc cai nghiện ma túy nên cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: 0,605 gam ma túy thu giữ của N, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đã giám định hết một phần, hoàn lại 0,32 gam, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra còn thu giữ của N 02 viên nén màu xanh, khối lượng 0,194 gam gửi giám định không phải là ma túy, hoàn lại 0,1 gam, xét thấy không có giá trị sử dụng, do đó tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, đã thu giữ 01 điện thoại di động OPPO kèm 02 sim của N, không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với Hồ Thị Mỹ H không biết và không tham gia cùng N cất giấu ma túy, do đó không xem xét.

Nguyễn Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà N trước ngày 25/12/2023, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

Anh Vũ Văn Q và Nguyễn Văn H liên lạc đặt vấn đề với N để mua ma túy nhưng chưa mua được, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với Q và H nên không xem xét.

[8] Về án phí: Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/12/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật trong phong bì niêm phong số 1862/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Trả cho Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động OPPO màu đen kèm 02 sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 23/BB-CCTHADS ngày 17/4/2024 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 15/5/2024.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an h. V;
- Cơ quan THAHS Công an h. V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Túc